

Bản án số: 48/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 07/5/2024

V/v “Tranh chấp hôn nhân  
và gia đình về ly hôn, con chung”.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nhã Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Bé Hai

2. Ông Phạm Phước Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 07/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2024/TLST-HNGĐ ngày 08/01/2024 về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình – Xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 176/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Võ Thị Hầy Y**, sinh năm 1994

Địa chỉ: **ấp B, xã M, huyện C, Đồng Tháp.**

- Bị đơn: Anh **Phi Hữu P**, sinh năm 1995

Địa chỉ: **ấp B, xã B, huyện C, Đồng Tháp.**

(Chị **Y** có mặt, anh **P** vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị **Võ Thị Hầy Y** trình bày:

- Về hôn nhân: Chị **Y** và anh **P** chung sống có đăng ký kết hôn vào ngày 30/11/2017 tại **UBND xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp**. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc có 01 con chung, thời gian sau vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, chị **Y** thừa nhận không còn tình cảm với anh **P**, không muốn tiếp tục chung sống với anh **P**. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị **Võ Thị Hầy Y** xin ly hôn anh **Phi Hữu P**.

- Về con chung: Chị **Y** với anh **P** có 01 con chung tên **Phi Nam P1**, sinh ngày 17/4/2018 hiện đang sống với chị **Y**. Khi ly hôn chị **Y** yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng **Phi Nam P1**, chị **Y** không yêu cầu anh **P** cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: không có nợ ai và cũng không cho ai mượn nợ.

## **2. Bị đơn anh Phi Hữu P:**

Đối với bị đơn **Phi Hữu P** đã được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp, hòa giải và được triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không có văn bản ý kiến, không tham gia hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

\* Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:

- Căn cước công dân của chị **Y**, anh **P** (bản photo);

- Trích lục kết hôn của chị **Y** và anh **P** (bản sao);

- Trích lục khai sinh của cháu **P1** (bản sao).

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Căn cứ vào đơn yêu cầu ly hôn của chị **Võ Thị Hầy Y** về việc yêu cầu được ly hôn với anh **Phi Hữu P**, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật của vụ án này là “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình về ly hôn, nuôi con*”.

[2] Về thẩm quyền: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn hiện nay đang cư trú tại **xã B, huyện C** nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về tố tụng: anh **Phi Hữu P** mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh **Phi Hữu P**.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

- Về hôn nhân: Chị **Võ Thị Hầy Y** và anh **Phi Hữu P** tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 30/11/2017 tại **UBND xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp** nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống thì nay chị **Y** yêu cầu ly hôn vì cho rằng hôn nhân không thể tiếp tục, sống chung không còn hạnh phúc, hiện nay vợ chồng đã không còn yêu thương nhau. Chị **Y** và anh **P** có cuộc sống riêng, không còn quan tâm

đến nhau. Về phía anh **P** là bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các thông báo của tòa án nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do cũng như không có văn bản ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Như vậy, có căn cứ nhận định anh **P** không có thiện chí hàn gắn tình cảm, mâu thuẫn giữa vợ chồng như chị **Y** trình bày là có thật và đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị **Võ Thị Hây Y**.

- Về con chung: Chị **Y** với anh **P** có 01 con chung tên **Phi Nam P1**, sinh ngày 17/4/2018 hiện đang sống với chị **Y**. Khi ly hôn chị **Y** yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng **Phi Nam P1**, chị **Y** không yêu cầu anh **P** cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, con chung hiện đang sống với chị **Y**, nhằm đảm bảo cuộc sống ổn định cũng như sự phát triển của cháu **P1**, để cháu **P1** tiếp tục chung sống với chị **Y** là phù hợp nên chấp nhận. Anh **P** cũng không có ý kiến phản đối hay yêu cầu gì đối với nội dung con chung và cấp dưỡng nuôi con. Do đó, chị **Y** được quyền tiếp tục nuôi dưỡng **Phi Nam P1**. Về cấp dưỡng nuôi con chị **Y** không có yêu cầu anh **P** cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết. Anh **P** có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị **Y** trình bày không có, riêng anh **P** không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, thì chị **Y** phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị **Y** đã nộp theo biên lai số 0001143 ngày 04/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu của chị **Võ Thị Hây Y**.

- Về hôn nhân: Chị **Võ Thị Hây Y** được ly hôn với anh **Phi Hữu P**.

- Về con chung: Chị **Võ Thị Hây Y** được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên **Phi Nam P1**, sinh ngày 17/4/2018. Anh **Phi Hữu P** không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị **Y** không có yêu cầu.

Anh **Phi Hữu P** có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

**2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** Chị **Võ Thị Hầy Y** phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị **Y** đã nộp theo biên lai 0001143 ngày 04/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- CCTHADS HCL;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hiệp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Thị Nhã Quyên**



